

Số: 07/NQ-HĐND

Mai Sơn, ngày 26 tháng 4 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp ngân sách Nhà nước  
năm 2024 thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN KHOÁ XXI KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ MƯỜI BỐN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ  
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ  
về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 629/2019/UBTVQH14 ngày 30/01/2019 của Ủy ban  
Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn một số hoạt động của Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Sơn La về việc ban hành quy định quản lý, điều hành ngân sách  
địa phương năm 2024; Quyết định số 2689/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của Ủy  
ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024;

Xét đề nghị của UBND huyện tại Tờ trình số 118/TTr-UBND ngày  
19/4/2024; Báo cáo thẩm tra số 34/BC-KTXH ngày 23/4/2024 của Ban Kinh tế -  
Xã hội HĐND huyện và thảo luận tại Kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Phê duyệt phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp ngân sách Nhà nước  
năm 2024 thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia như sau:

### I. Tổng kế hoạch vốn

Tổng kế hoạch vốn sự nghiệp ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện các  
Chương trình mục tiêu Quốc gia: **54.346,0** triệu đồng, trong đó:

- Tổng vốn ngân sách Trung ương: 52.646,0 triệu đồng.

- Tổng vốn ngân sách địa phương (ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện  
CTMTQG nông thôn mới): 1.700,0 triệu đồng.

### II. Phương án phân bổ

Tổng kế hoạch vốn sự nghiệp ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện các  
Chương trình mục tiêu Quốc gia phân bổ đợt này: **54.037,3** triệu đồng, trong đó:

- Tổng vốn ngân sách Trung ương: 52.337,3 triệu đồng.
- Tổng vốn ngân sách địa phương (*ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện CTMTQG nông thôn mới*): 1.700,0 triệu đồng.

(*Có Phụ lục chi tiết kèm theo*)

Cụ thể theo từng Chương trình như sau:

### **1. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững**

Tổng kế hoạch vốn phân bổ: **13.519,0** triệu đồng (*Vốn ngân sách trung ương*), trong đó:

- (1) **Dự án 2:** Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: 5.769,0 triệu đồng.
- (2) **Dự án 3:** Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng: 3.226,0 triệu đồng.
- (3) **Dự án 4:** Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững: 2.884,0 triệu đồng.
- (4) **Dự án 6:** Truyền thông và giảm nghèo về thông tin: 237,0 triệu đồng.
- (5) **Dự án 7:** Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá: 1.403,0 triệu đồng.

(*Có Phụ lục I chi tiết kèm theo*)

### **2. Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

Tổng kế hoạch vốn phân bổ: **35.306,3** triệu đồng (*ngân sách trung ương*), trong đó:

- (1) **Dự án 1:** Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt: 7.852,0 triệu đồng.
- (2) **Dự án 3:** Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị: 16.735,0 triệu đồng.
- (3) **Dự án 4:** Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc: 4.040,0 triệu đồng.
- (4) **Dự án 5:** Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: 534,0 triệu đồng.
- (5) **Dự án 6:** Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch: 786,3 triệu đồng.
- (6) **Dự án 8:** Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: 3.307,0 triệu đồng
- (7) **Dự án 9:** Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn: 710,0 triệu đồng

**(8) Dự án 10:** Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình: 1.342,0 triệu đồng.

*(Có phụ lục II chi tiết kèm theo)*

### **3. Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới**

Tổng số kế hoạch vốn phân bổ: **5.212,0** triệu đồng (*Ngân sách trung ương 3.512,0 triệu đồng; ngân sách tỉnh đối ứng 1.700,0 triệu đồng*), trong đó:

**(1) Nội dung thành phần số 1:** Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá: 1.800,0 triệu đồng (*Ngân sách trung ương 1.000,0 triệu đồng; ngân sách tỉnh đối ứng 800,0 triệu đồng*).

**(2) Nội dung thành phần số 3:** Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn...: 612,0 triệu đồng (*Ngân sách trung ương 412,0 triệu đồng; ngân sách tỉnh đối ứng 200,0 triệu đồng*).

**(3) Nội dung thành phần số 6:** Nâng cao chất lượng đời sống văn hoá của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn: 80,0 triệu đồng (*Ngân sách trung ương 40,0 triệu đồng; ngân sách tỉnh đối ứng 40,0 triệu đồng*).

**(4) Nội dung thành phần số 7:** Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn: 2.200,0 triệu đồng (*Ngân sách trung ương 1.800,0 triệu đồng; ngân sách tỉnh đối ứng 400,0 triệu đồng*).

**(5) Nội dung thành phần số 10:** Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn: 330,0 triệu đồng (*Ngân sách trung ương 170,0 triệu đồng; ngân sách tỉnh đối ứng 160,0 triệu đồng*).

**(6) Nội dung thành phần số 11:** Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng NTM; truyền thông về xây dựng NTM; thực hiện Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTM: 190,0 triệu đồng (*Ngân sách trung ương 90,0 triệu đồng; ngân sách tỉnh đối ứng 100,0 triệu đồng*).

*(Có phụ lục III chi tiết kèm theo)*

### **III. Để lại phân bổ chi tiết sau**

Tổng số kinh phí để lại phân bổ chi tiết sau: Nguồn vốn ngân sách trung ương của Dự án 6 - Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi số tiền 308,7 triệu đồng.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện khoá XXI, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp Chuyên đề lần thứ mười bốn thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Thường trực huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các vị Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị, đoàn thể của huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Đảng uỷ, HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Việt Cường**